

# BÁO CÁO TUẦN NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



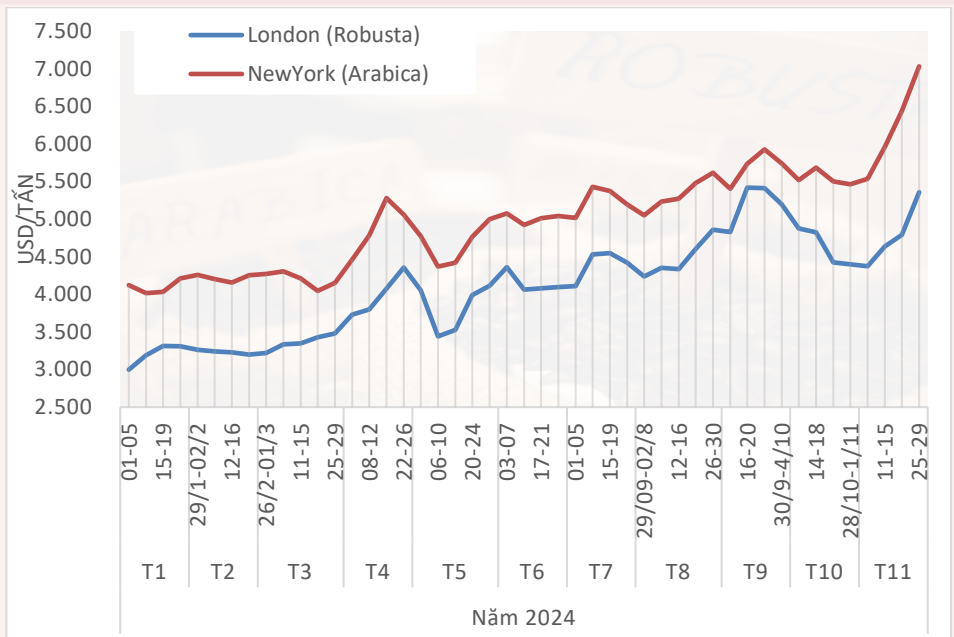
**AGRO INFO**

Báo cáo số 46 (02.12.2024)

## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 1/2025 tại thị trường London đạt mức bình quân 5.356 USD/tấn, tăng 11,8% so với tuần trước.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 tại thị trường New York đạt mức bình quân 7.030 USD/tấn, tăng 9,2% so với tuần trước.
- ❖ Starbucks và Liên đoàn Người trồng Cà phê Colombia (FNC) đã triển khai dự án Fincas C.A.F.E. Practices Más Productivas, hỗ trợ 55,7 triệu cây giống cà phê kháng bệnh gỉ sắt và sâu đục quả cà phê để hỗ trợ nông dân Colombia với mục đích cải tạo các vườn cà phê.
- ❖ Luckin Coffee, chuỗi cà phê phát triển nhanh từ Trung Quốc, đã cấp quyền độc quyền cho Hextar Industries Berhad để mở rộng tại Malaysia vào Quý I năm 2025.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Trong tuần từ ngày 25 đến 29/11/2024, giá cà phê thế giới tăng tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 1/2025 tại thị trường London đạt 5.356 USD/tấn, tăng 11,8% so với tuần trước và tăng 98,4% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.548 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.110 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 bình quân đạt 7.030 USD/tấn, tăng 9,2% so với mức giá tuần trước, và tăng 86,3% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 7.190 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 6.798 USD/tấn. [1]

## MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ QUỐC TẾ

**Giá cà phê Arabica chạm đỉnh sau 47 năm**

Theo Bloomberg, giá cà phê đã chạm mức cao nhất kể từ năm 1977 và hiện tăng gần 70% tính từ tháng 1/2024 đến nay. Giá cà phê tăng do sự sụt giảm sản lượng gây ra bởi tình trạng hạn nghiêm trọng tại Brazil và khô hạn kéo dài ở Việt Nam, kết hợp với mưa lớn xảy ra ngay trong mùa thu hoạch. Ngoài ra, các lo ngại về sản lượng cà phê của Brazil trong mùa vụ 2025/2026, cùng với những thách thức về logistics và vận chuyển, cũng góp phần làm giá tăng cao. Một số yếu tố khác như quy định chống phá rừng của EU và nguy cơ áp thuế thương mại tại Mỹ đã tạo thêm áp lực lên nguồn cung.[2]

Giá cà phê tăng cao đã gây ra những tác động lớn đến thị trường và người tiêu dùng. Giá cà phê tăng đã tạo áp lực lớn lên các quán cà phê và nhà rang xay, buộc họ phải tăng giá bán và cắt giảm các chương trình khuyến mãi để bảo vệ biên lợi nhuận. Nestlé SA, nhà sản xuất cà phê lớn nhất thế giới, thông báo sẽ tăng giá sản phẩm và giảm kích thước bao bì để giảm thiểu tác động từ giá nguyên liệu tăng cao.[2]

Nguồn cung cà phê toàn cầu trở nên khan hiếm khi các nhà sản xuất lớn gặp khó khăn. Tại Brazil, phần lớn sản lượng thu hoạch hiện tại đã được tiêu thụ, khiến nguồn cung hạn chế cho đến mùa thu hoạch mới vào tháng 5. Colombia, Costa Rica và Honduras cũng gặp tình trạng tương tự do ảnh hưởng của thời tiết bất lợi, như hạn hán và mưa lớn kéo dài, làm giảm sản lượng.[2]

**Colombia**

Starbucks và Liên đoàn Người trồng Cà phê Colombia (FNC) đã triển khai dự án Fincas C.A.F.E. Practices Más Productivas, hỗ trợ 55,7 triệu cây giống cà phê kháng bệnh gỉ sắt và sâu đục quả cà phê để hỗ trợ nông dân Colombia với mục đích cải tạo các vườn cà phê. Với tổng đầu tư 7,2 triệu USD trong 4 năm, dự án đã giúp hơn 17.000 nông dân tại 17 khu vực cải tạo 7.200 ha cà phê kháng bệnh, tăng năng suất và lợi nhuận. Ngoài cây giống, dự án còn cung cấp phân bón miễn phí để hỗ trợ giai đoạn phát triển ban đầu, khuyến khích nông dân tiếp tục tái canh tác trong điều kiện khó khăn. Trung tâm Hỗ trợ Nông dân Starbucks tại Manizales đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát thực hiện dự án và thúc đẩy sự tham gia của 12 nhà xuất khẩu và nhà cung cấp. Dự án không chỉ giúp cải thiện năng suất dài

hạn mà còn hỗ trợ các nông dân ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo sự bền vững cho ngành cà phê Colombia.[3]

**Luckin Coffee hợp tác với Hextar Industries Berhad để mở rộng tại Malaysia năm 2025**

Luckin Coffee, chuỗi cà phê từ Trung Quốc, đã cấp quyền độc quyền cho Hextar Industries Berhad để mở rộng tại Malaysia vào Quý I năm 2025, đánh dấu bước tiến đầu tiên của Hextar vào thị trường thực phẩm và đồ uống. Dự án được thực hiện bởi công ty con Global Aroma Sdn Bhd, thành lập vào tháng 7 năm 2024. Hextar dự kiến sẽ mở rộng mạnh mẽ Luckin Coffee tại Malaysia, dựa vào chiến lược giá hợp lý và công nghệ tiên tiến để cạnh tranh trong thị trường cà phê cạnh tranh khốc liệt. Thị trường này hiện có sự hiện diện mạnh mẽ của Starbucks (405 cửa hàng), McCafé (300 cửa hàng), và The Coffee Bean & Tea Leaf (197 cửa hàng), cùng các chuỗi nội địa như ZUS Coffee với 586 cửa hàng. Với doanh thu kỷ lục 3,5 tỷ USD trong năm 2023 và kế hoạch mua 4 triệu bao cà phê từ Brazil giai đoạn 2025-2029, Luckin Coffee đang đặt nền móng tài chính vững chắc để mở rộng toàn cầu, bao gồm cả Malaysia và Mỹ. Dự án hợp tác này hứa hẹn mang lại cơ hội tăng trưởng lớn cho cả hai bên, củng cố vị thế của Luckin Coffee trong thị trường cà phê Malaysia.[4]

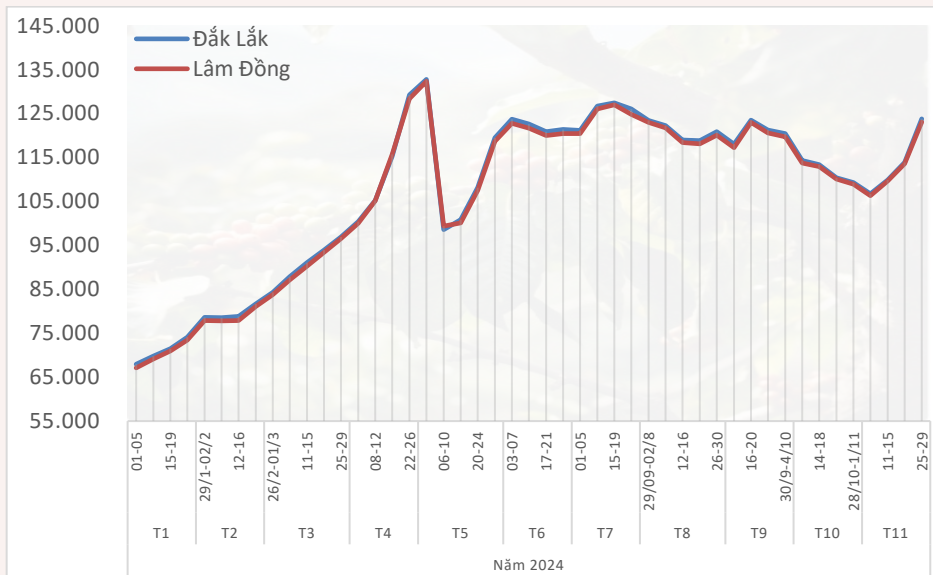
**Nguồn tham khảo:**

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: [bloomberg.com](https://www.bloomberg.com)
- [3]: [gcrmag.com](https://www.gcrmag.com)
- [4]: [worldcoffeeportal.com](https://www.worldcoffeeportal.com)

**ĐIỂM TIN**

- ❖ Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên tăng so với tuần trước.
- ❖ Kim ngạch xuất khẩu cà phê trong tháng 10/2024 giảm 11,6% so với tháng trước và giảm hơn 11% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do mưa lớn tại các khu vực trồng cà phê, gây chậm trễ trong quá trình thu hoạch.
- ❖ Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng, năm 2024, diện tích cà phê toàn tỉnh đạt 176,8 ngàn ha, tăng 0,7% so cùng kỳ 2023, sản lượng 572,7 ngàn tấn tăng 5%.
- ❖ Theo kế hoạch năm 2024, tỉnh Gia Lai dự kiến tái canh 2.370 ha và ghép cải tạo 30 ha cà phê. Tuy nhiên, đến nay, diện tích thực hiện mới đạt 1.840 ha, tương ứng 76,7% kế hoạch.

**THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**



Nguồn: CTV AgroInfo

**DIỄN BIẾN GIÁ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ TỈNH**

Trong tuần 25 đến 29/11/2024, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 123.827 VNĐ/kg, tăng 8,7% so với tuần trước, và tăng 110,49% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 128.433 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 118.933 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 128.000 VNĐ/kg, tăng 8,38% so với tuần trước, và tăng 112,57% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 128.000 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 118.000 VNĐ/kg. [1]

Theo ông Nguyễn Nam Hải, Chủ tịch Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam, giá cà phê trong nước tăng dù Việt Nam đang vào vụ thu hoạch do tình trạng chuyển đổi cây trồng của nông dân và ảnh hưởng biến đổi khí hậu, khô hạn khiến sản lượng bị giảm. Đồng thời, nguồn cung cà phê từ các quốc gia sản xuất lớn như Brazil giảm trong niên vụ tới, khiến giá cà phê quốc tế tăng, kéo theo giá trong nước cũng đi lên.[2]

**MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC**

**Thực trạng sản xuất cà phê Việt Nam**

Việt Nam, quốc gia dẫn đầu thế giới về sản xuất cà phê Robusta, ghi nhận kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này trong tháng 10/2024 giảm 11,6% so với tháng trước và giảm hơn 11% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chủ yếu do mưa lớn tại các khu vực trồng cà phê, gây chậm trễ trong quá trình thu hoạch. Đồng thời, sản lượng Robusta niên vụ 2023/2024 giảm 20%, đánh dấu mức giảm mạnh nhất trong 4 năm gần nhất, làm gia tăng giá Robusta trên thị trường.[2]

Hoạt động sản xuất cà phê tại Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm hiện tượng La Niña có khả năng ảnh hưởng tiêu cực đến thu hoạch. Thêm vào đó, nông dân không vội bán cà phê do đã có thu nhập ổn định từ các cây trồng thay thế như sầu riêng và hồ tiêu.[2]

### **Sơn La**

Tỉnh Sơn La chịu ảnh hưởng nặng nề từ bão lũ, khiến sản lượng nông sản giảm đáng kể. Cụ thể, sản lượng cà phê thu hoạch đạt 8.300 tấn, giảm 33,3%; cây ăn quả thu hoạch 246.974 quả và sơn tra, giảm 38%, và chè đạt 5.867 tấn, tăng 5,7% so với năm 2023.[3]

Để khắc phục, tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp ổn định sản xuất, chuẩn bị cho các vụ mùa tiếp theo và duy trì lưu thông hàng hóa hiệu quả, giúp tổng mức bán lẻ tăng 14,9% và giá trị xuất khẩu đạt 17,73 triệu USD vào tháng 11/2024, chủ yếu nhờ vào các mặt hàng nông sản như cà phê, sắn, chuối, chanh leo,...[3]

Tỉnh Sơn La đang chỉ đạo thu hoạch, chế biến, bảo quản nông sản an toàn, đẩy mạnh kiểm tra chất lượng và phát triển các vùng sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Các sản phẩm OCOP nổi bật như cà phê Bích Thao và chè Trọng Nguyên tiếp tục được duy trì và phát triển. Ngoài ra, Sơn La thúc đẩy hợp tác quốc tế, đáng chú ý là chuyển thăm Đại sứ quán Hàn Quốc nhằm đưa sản phẩm nông sản như chè, cà phê, và trái cây tiếp cận thị trường Hàn Quốc. [3]

### **Lâm Đồng**

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng, năm 2024, diện tích cà phê toàn tỉnh đạt 176,8 ngàn ha, tăng 0,7% so cùng kỳ 2023,

sản lượng 572,7 ngàn tấn tăng 5%. Trong đó, diện tích cà phê có các chứng nhận 4C, UTZ, RainForest... đạt 88.000 ha (tăng 2,32%), sản lượng đạt 297.440 tấn/năm (tăng 8,1%). Lâm Đồng đang khuyến khích, hỗ trợ nông dân chuyển đổi canh tác cà phê sang các mô hình cà phê đạt các chứng nhận quốc tế, nâng cao giá trị hạt cà phê, tăng thu nhập cho người nông dân cũng như góp phần xây dựng thương hiệu cho hạt cà phê Việt Nam. Cà phê đạt các chứng nhận quốc tế luôn được đánh giá cao hơn, giá thu mua cao hơn cũng như được các nhà rang xay quốc tế ưa chuộng.

### **Gia Lai**

Theo kế hoạch năm 2024, tỉnh Gia Lai dự kiến tái canh 2.370 ha và ghép cải tạo 30 ha cà phê. Tuy nhiên, đến nay, diện tích thực hiện mới đạt 1.840 ha, tương ứng 76,7% kế hoạch, trong khi mùa mưa đã kết thúc. Diện tích cà phê tái canh của tỉnh Gia Lai không đạt theo kế hoạch đề ra do một số địa phương chưa hoàn thành chỉ tiêu. Giá cà phê tăng cao từ cuối năm 2023 đến nay dẫn đến người dân ưu tiên chăm sóc và thu hoạch cây cũ thay vì tái canh. Với điều kiện thời tiết không thuận lợi, khả năng hoàn thành kế hoạch tái canh và ghép cải tạo năm 2024 của tỉnh là rất thấp.

Theo ông Hoàng Thi Thơ, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Gia Lai, để đạt mục tiêu tái canh và ghép cải tạo 2.400 ha cà phê, các địa phương cần tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ kỹ thuật và khuyến khích các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình tham gia cải tạo vườn cà phê già cỗi, đảm bảo tính bền vững và nâng cao năng suất trong tương lai.

### **Nguồn tham khảo:**

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: [vietnambiz.vn](https://vietnambiz.vn)
- [3]: [nongnghiep.vn](https://nongnghiep.vn)
- [4]: [Báo Lâm Đồng](#)
- [5]: [Báo Gia Lai](#)

## GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>118.000</b>	<b>120.800</b>	<b>121.800</b>	<b>127.000</b>	<b>128.000</b>	<b>123.120</b>	9.520
Di Linh	118.000	120.800	121.800	127.000	128.000	123.120	9.520
Lâm Hà	118.000	120.800	121.800	127.000	128.000	123.120	9.520
Bảo Lộc	118.000	120.800	121.800	127.000	128.000	123.120	9.520
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>118.933</b>	<b>122.000</b>	<b>122.333</b>	<b>127.433</b>	<b>128.433</b>	<b>123.827</b>	<b>9.913</b>
Cư M'gar	119.000	122.000	122.400	127.500	128.500	123.880	9.900
Ea H'leo	118.900	122.000	122.300	127.400	128.400	123.800	9.920
Buôn Hồ	118.900	122.000	122.300	127.400	128.400	123.800	9.920
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>118.950</b>	<b>121.950</b>	<b>122.650</b>	<b>127.750</b>	<b>128.750</b>	<b>124.010</b>	<b>9.840</b>
Gia Nghĩa	119.000	122.000	122.700	127.800	128.800	124.060	9.840
Đắk R'lấp	118.900	121.900	122.600	127.700	128.700	123.960	9.840
<b>GIA LAI</b>	<b>118.833</b>	<b>121.833</b>	<b>122.333</b>	<b>127.233</b>	<b>128.233</b>	<b>123.693</b>	<b>9.820</b>
Chư Prông	118.900	121.900	122.400	127.300	128.300	123.760	9.820
Pleiku	118.800	121.800	122.300	127.200	128.200	123.660	9.820
La Grai	118.800	121.800	122.300	127.200	128.200	123.660	9.820
<b>KON TUM</b>	<b>118.800</b>	<b>121.800</b>	<b>122.400</b>	<b>127.300</b>	<b>128.300</b>	<b>123.720</b>	<b>9.880</b>
Đắk Hà	118.800	121.800	122.400	127.300	128.300	123.720	9.880

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn